TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 60/2024/HSST
Ngày: 09 - 04 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Nguyễn Thị Thu Thảo;
2/ Ông Trần Ngọc Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: ông Khổng Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 47/2024 /HSST ngày 29 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 27/03/2024 đối với bị cáo:

Đoàn Phương L; sinh năm 1991, tại: Quảng Ngãi; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; chổ ở hiện nay: 149 L, phương P, quận T, TP Hồ Chí Minh ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn H, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Á, sinh năm 1969; vợ, con: chưa.

- *Tiền án, tiền sự:* không.

- Bị bắt tạm giữ ngày 12/7/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T30) Công an T4 và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 11/7/2023, Đoàn Phương L đang kinh doanh quán ăn Ố tại địa chỉ A L, phường P, quận T thì gặp nhóm bạn Nguyễn Thị Thúy H1, Nguyễn Trí T, Đặng Thị T1 và Nguyễn Thanh H2 đến ăn uống.

Đến khoảng 05 giờ, ngày 12/7/2023, T1, H3, H2, T rủ L đi hát karaoke tại quán K, địa chỉ số C T, phường T thì L đồng ý nhưng do còn dọn quán nên L nói sẽ qua sau.

Sau đó, T1 gọi điện cho L cho biết quả nhóm đang ở phòng 501. Lúc này, L thấy T2 (không rõ lai lịch) đang ngồi nhậu tại quán có bán ma túy nên L hỏi mua 2,5 gam ma túy khay với giá 3.000.000 đồng và 04 viên thuốc lắc với giá 2.000.000 đồng, thì T2 đồng ý. Sau đó T2 chạy đi khoảng 15 phút sau, T2 quay lại giao cho L 01 hộp kim loại màu xanh có chữ M (loại hộp kẹo ngậm) bên trong có 01 gói ma túy khay, 03 gói nylon khác chứa 04 viên thuốc lắc, L trả cho T2 5.000.000 đồng. Sau đó L đặt xe ôm công nghệ, đến phòng 501 của quán K, L tự lây hộp kim loại có chữ Mentos, đựng ma tuý ra để trên bàn nước rồi lấy gói nylon chứa ma tuý khay ra bỏ một ít vào chai nước cam và rót ra các ly thuỷ tinh nhỏ để trên bàn để ai uống thì lấy uống, còn 03 gói nylon chứa các viên thuốc lắc thì L lấy 01 viên bẻ nhỏ thành nhiều mảnh để trên dĩa nhựa trắng tại bàn nước cho mọi người sử dụng, số còn lại L bỏ vào hộp kim chữ Mentos để trên bàn nước bên phải từ cửa phòng bước vào. Sau đó, L tiếp tục đổ một ít ma tuý khay vào một cái diã nhựa và lấy một thẻ sim điện thoại của L mang theo phân chia thành nhiêu đường ma tuý khay rồi đưa cho T sử dụng bằng cách lấy ống hút đưa vào mũi và L tiếp tục đưa cho H3 sử dụng (Bút lục số 110, 132), sau đó đến L sử dụng, còn T1 thấy trên bàn có viên thuốc lắc màu xám nên lấy bỏ vào miệng nuốt, rồi cã nhóm ngồi nghe nhạc. Khoảng 30 phút sau, L tiếp tuc goi T, H3, T1 dậy để sử dụng ma túy, rồi cả nhóm nằm ngủ. Cứ cách khoảng 30 phút thì L, T, H3, T1 lại sử dụng ma túy bằng cách hút ma túy khay, trong buổi sáng ngày 12/7/2023, L, T, H3, T1 đã 04 lần sử dụng ma túy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày H2 ngủ dậy thấy chai nước cam và 1 ly nước cam nhỏ để trên bàn nên H2 lấy uống thì L có nói ly nước cam L có bỏ ma túy nhung không biết L bỏ loai ma túy gì (Bút lục số 150, 153).

Đến khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 12/7/2023, Công an phường T, quận T tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh K tại địa chi số C T, phường T, quận T, phát hiện tại phòng 501, có 05 người gồm Đoàn Phương L, Nguyễn Thị Thúy H4, Nguyễn Trí T, Đặng Thị T1 và Nguyễn Thanh H2 đang ở trong phòng, đồng thời trên bàn nước có 01 hộp kim loại màu xanh có chữ M (loại hộp kẹo ngậm) bên trong có 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xám; 01 gói nylon chứa các mảnh viên nén màu xám; 01 gói nylon chứa 02 mảnh viên nén màu xám và 02 mảnh viên nén màu cam; 0l gói nylon chứa chất bột màu trắng, nghi ngờ đây là ma túy nên Công an quận T đã tiến hành thu giữ và đưa tất cả vế Công an phường T đê làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Phương L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. L khai mua ma túy không có ai biết, không có ai tham gia góp tiền, khi tại quán việc chuẩn bị ma túy để sử dụng là do L thực hiện, không có ai tham gia cùng, mục đích của L khi chuẩn bị ma túy là để Nguyễn Thị Thúy H4, Nguyễn Trí T, Đặng Thị T1 và Nguyễn Thanh H2 cùng sử dụng.

Theo Bản kết luận giám định số 7715/KL-KTHS, ngày 20/7/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố T4, kết luận:

- 01 viên nén màu xám được ký hiệu mẫu ml cần giám dịnh (đã nêu ở mục II. 1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5167 g (không phẩy năm một sáu bảy gam), loại MDMA.

- Các mảnh viên nén màu xám được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đêu là ma túy ở thể răn, có tổng khối lượng 0,8284 g (không phẩy tám hai tám tư gam), loại MDMA.

- 02 mảnh viên nén màu xám được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu Ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2920g (không phẩy hai chín hai không gam), loại Ketamine, MDMA.

- 02 mảnh viên nén màu cam được ký hiệu mẫu m4 cần giám định (đã nêu ở mục II. l) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2640 g (không phẩy hai sáu bốn không gam), loại MDMA.

- Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m5 cần giám định (đã nêu ở mục II. 1) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7540 g (không phẩy bảy năm bốn không gam), loại Ketamine. (Bút lục 48,49)

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói niêm phong vụ 1527/23 bên ngoài có các chữ ký Nguyễn Văn Út L1 (Giám định viên), Lê Nam H5 (Điều tra viên), Lý Hoàng B (người chúng kiên), Đoàn Phương L (đương sự), bên trong chứa chất ma túy sau giám định.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, số I: 358688605411081, là điện thoại của Đoàn Phương L sử dụng đê liên lạc cá nhân.

- 01 (một) đoạn ống hút băng nhựa màu cam; 01 (một) cái dĩa bằng nhựa màu trắng; 01 (một) cái card V; 01 (một) cái hộp kim loại màu xanh có chữ Mentos, là công cụ Đoàn Phương L dùng đê sử dụng ma túy.

Toàn bộ số vật chứng trên được nhập kho theo lệnh nhập kho vật chứng số 30/ĐTMT ngày 29/01/2024 (Bút lục 51).

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKSQ.TP ngày 27 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Đoàn Phương L về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* " và " *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn Phương L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* " và đề nghị xử phạt từ 08 năm đến 09 năm tù về tội: " *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

- Bị cáo Đoàn Phương L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 12/7/2023, Đoàn Phương L đã có hành vi tàng trữ 1,9011 gam ma túy loại MDMA; 0,2920 gam ma túy loại Ketamine, MDMA và 0,7540 gam loại Ketamine để tổ chức cho Nguyễn Thị Thúy H4, Nguyễn Trí T, Đặng Thị T1, Nguyễn Thanh H2 cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 501, quán K địa chỉ số C T, phường T, quận T thì bị bắt.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Đoàn Phương L về tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy* " và " *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến các chính sách, quy định của Nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo trong trường hợp phạm nhiều tội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là phù hợp.

[6] – Đối với Nguyễn Thị Thúy H4, Nguyễn Trí T, Đặng Thị T1 và Nguyễn Thanh H2 không tham gia bàn bạc, không góp tiền cùng với Đoàn Phương L mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý hành vi tàng trữ trái trái phép chất ma túy là có cơ sở.

- Đối với người thanh niên tên T2, bán ma túy, do L không biết rõ nhân thân lại lịch nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

- Đối với quán K tại dịa chi số C T, phường T, quận T có hành vi để cho Đoàn Phương L, Nguyễn Thị Thúy H4, Nguyễn Trí T, Đặng Thị T1 và Nguyễn Thanh H2 sử dụng ma túy tại quán không ai biết, đồng thời theo quy định quán không cho khách sử dụng ma túy, nên Cơ quan điều tra không xử lý hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là có cơ sở.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong vụ 1527/23 bên ngoài có các chữ ký Nguyễn Văn Út L1 (Giám định viên), Lê Nam H5 (Điều tra viên), Lý Hoàng B (người chúng kiên), Đoàn Phương L (đương sự), bên trong chứa chất ma túy sau giám định. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, số I: 358688605411081, là điện thoại của Đoàn Phương L sử dụng đê liên lạc cá nhân. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) đoạn ống hút băng nhựa màu cam; 01 (một) cái dĩa bằng nhựa màu trắng; 01 (một) cái card V; 01 (một) cái hộp kim loại màu xanh có chữ Mentos, là công cụ Đoàn Phương L dùng để sử dụng ma túy. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] *Án phí*: Bị cáo Đoàn Phương L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố*: bị cáo Đoàn Phương L phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội:"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

[2] *Áp dụng*: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.1] Xử phạt: bị cáo Đoàn Phương L 02 (H6) năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[3] *Áp dụng*: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.1] Xử phạt: bị cáo Đoàn Phương L 08 (T3) năm tù về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

[4] Áp dụng: Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Buộc bị cáo Đoàn Phương L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 10 (M1) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 12/07/2023.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) gói niêm phong vụ 1527/23 bên ngoài có các chữ ký Nguyễn Văn Út L1 (Giám định viên), Lê Nam H5 (Điều tra viên), Lý Hoàng B (người chúng kiên), Đoàn Phương L (đương sự), bên trong chứa chất ma túy sau giám định; 01 (một) đoạn ống hút băng nhựa màu cam; 01 (một) cái dĩa bằng nhựa màu trắng; 01 (một) cái card V; 01 (một) cái hộp kim loại màu xanh có chữ Mentos, là công cụ Đoàn Phương L dùng đê sử dụng ma túy.

- *Trả lại cho bị cáo Đoàn Phương L*: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, số I: 358688605411081.

Toàn bộ số vật chứng trên được nhập kho theo lệnh nhập kho vật chứng số 30/ĐTMT ngày 29/01/2024.

[6] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Đoàn Phương L phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Đoàn Phương L có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP . Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú**;**
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q . Tân Phú;
- Công an TP . Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành